TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 296/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 188/2019/TLST-HNGĐ ngày ngày 18 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Võ Văn A, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc E, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Bxx/ TTT, Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Văn A và bà Nguyễn Thị Ngọc E thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 11 Quyển số 01/1999 do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/1995).

[2] Về con chung: Ông Võ Văn A và bà Nguyễn Thị Ngọc E xác nhận ông bà có 02 (hai) con chung tên Võ Thị Ngọc H, sinh ngày 06/02/1996 và Võ Văn T, sinh ngày 24/10/1998. Các con chung đều đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chung về tài sản: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc E tự nguyện chịu toàn bộ.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Văn A và bà Nguyễn Thị Ngọc E thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 11 Quyển số 01/1999 do Ủy ban nhân dân Phường F, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17/3/1995 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật).

- Ông Võ Văn A và bà Nguyễn Thị Ngọc E xác nhận ông bà không có 02 (hai) con chung tên Võ Thị Ngọc H, sinh ngày 06/02/1996 và Võ Văn T, sinh ngày 24/10/1998. Các con chung đều đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc E tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà E đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0024135 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận G. Bà E đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Võ Thị Bảo Trân